ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Tỉ lệ đánh giá: 100% BKEL

Ngày nộp điểm: 07/7/11

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi Học kỳ 2 Năm học 10-11
MÔN HỌC Nguyên lý máy Mã MH 209017
Số tín chỉ 3 Nhóm - tổ 09 - A
Ngày thi 01/07/11 Phòng thi 301C5 Tiết thi 2-3
CBGD chính Nguyễn Tấn Tiến Mã số CB 0.1612

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	G0900020	Nguyễn Thành	An			3	ba	
2	G0900075	Nguyễn Tuấn	Anh		Rút MH			
3	20800067	Nguyễn Văn	Anh			2,5	hai năm	
4	G0900160	Nguyễn Trọng	Bằng			3	ba	
5	20800234	Huỳnh Văn	Cường			2	hai	
6	G0900319	Nguy Quang	Cường			4.5	bốn năm	
7	G0700429	Phan Võ Phúc	Dũng			5.5	năm năm	
8	G0900528	Lê Văn	Đạt			4	bốn	
9	20800474	Chu Anh	Đức				Vắng	
10	20800504	Nguyễn Trọng	Đức				Vắng	
11	20804161	Nguyễn Văn	Đức				Vắng	
12	21007718	Triệu Thanh	Hùng			7	bảy	
13	G0901005	Lâm Như	Huy			5	năm	
14	G0901098	Hồ Minh	Hưng				Vắng	
15	20501254	Nguyễn Duy Minh	Khánh				Vắng	
16	20601165	Đoàn Quốc	Kiên			6.5	sáu năm	
17	20601354	Trần Nguyễn Hoàng	Long				Vắng	
18	G0901505	Nguyễn Thanh	Luỹ			1.5	một năm	
19	20801224	Lê Phước	Mạnh			00	không không	
20	20801291	Lê Xuân	Mừng			5.5	năm năm	
21	G0901682	Lê Anh	Nghiêm			3.5	ba năm	
22	20801395	Bùi Minh	Nguyên				Vắng	
23	G0901969	Hà Trọng	Phú			7	bảy	
24	G0902217	Dương Thanh	Sang			6.5	sáu năm	
25	G0902389	Trần Văn Nhật	Tân			6	sáu	
26	20702182	Lý Quốc	Thái				Vắng	
27	20602248	Nguyễn Lê Nguyên	Thảo				Vắng	
28	20804618	Trịnh Nguyễn Thanh	Thiên				Vắng	
29	G0902608	Huỳnh Lưu Minh	Thịnh			6	sáu	
30	20802163	Nguyễn Văn	Thuận			4.5	bốn năm	
		Xem tiếp trang 2						

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 7 *tháng* 7 *năm* 20 11

Xác nhận BM/Khoa

TS. Phạm Huy Hoàng

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm

Lê Văn Hiền

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỌC QUỐC GIA TP. HCM
ƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Học kỳ 2 Năm học 10-11

Tỉ lệ đánh giá: 100% BKEL

Ngày nộp điểm:

MÔN HỌC Thi Nguyên lý máy — Mã MH 209017
Số tín chỉ 3 — Nhóm - tổ 09 - A
Ngày thi 01/07/11 Phòng thi 301C5 — Tiết thi 2-3
CBGD chính Nguyễn Tấn Tiến — Mã số CB 0.1612

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	G0902786	Nguyễn Quang	Tín			6.5	Sáu năm	
32	20902934	Nguyễn Viết Đức	Trí			4.5	bốn năm	
33	G0602656	Trần Hữu	Trí			5.5	năm năm	
34	G0902962	Châu Chí	Trung			8	tám	
35	20704569	Phùng Thế	Trường				Vắng	
36	G0903108	Nguyễn Mạnh	Tuấn				Vắng	
37	20903143	Nguyễn Ngọc	Tuệ			5.5	Năm năm	
38	20802534	Lê Thanh	Tùng			2	hai	
39	G0903279	Phạm Quốc	Việt			3.5	ba năm	

Danh sách này có 39 sv. Ngày in 08/06/11

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 15/07/11

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 7 *tháng* 7 *năm* 20 11

Xác nhận BM/Khoa

TS. Phạm Huy Hoàng

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm

Ng Tấn Tiến

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỌC QUỐC GIA TP. HCM
ƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Tỉ lệ đánh giá: 100% BKEL

Ngày nộp điểm:

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi **Học kỳ** 2 **Năm học** 10-11

MÔN HỌC Nguyên lý máy — Mã MH 209017

Số tín chỉ 3 — Nhóm - tổ 09 - B

Ngày thi 01/07/11 Phòng thi 301C5 — Tiết thi 2-3

CBGD chính Nguyễn Tấn Tiến — Mã số CB 0.1612

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	G0904079	Đặng Duy	Cường			3	ba	
2	G0904114	Bùi Xuân	Dũng			5.5	năm	năm
3	G0904202	Nguyễn Ngọc	Hiền			5	năm	
4	G0904338	Phạm Ngọc	Linh				Vắng	
5	G0904611	Lê Quyết	Thắng				Vắng	
6	G0904613	Nguyễn Đức	Thắng			5.5	năm năm	
7	G0904714	Võ Bá Khánh	Trình			4.5	bốn năm	
8	G0904793	Lê Long	Việt			6	Sáu	

Danh sách này có 8 sv. Ngày in 08/06/11

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 15/07/11

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 7 *tháng* 7 *năm* 2011

Xác nhận BM/Khoa

TS. Phạm Huy Hoàng

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm

Ng Đức Đức

(Ký và ghi rõ họ tên)